

Bản án số: **88/2022/HS-ST**

Ngày: 30-11-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đào Chí Cường**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà **Nguyễn Thị Bé Nga**.

2/ Bà **Lê Thị Kim Thu**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Ngọc Trâm** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre,

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông **Cao Duyệt Phương** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 80/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Phạm Hoài T, sinh năm 1996, tại TP. Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số 250/3, ấp 3, xã S, TP. B, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn T và bà Nguyễn Thị Lê H; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 24/02/2021, bị Công an xã S, TP. B xử phạt 750.000đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (chưa đóng phạt).

Bị cáo bị giữ từ ngày 24/08/2022 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Huỳnh Thị D, sinh năm 1965 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre.

+ Nguyễn Thị Thảo N, sinh năm 2003 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 1, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre.

+ Trịnh Hoàng A, sinh năm 2002 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện M, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 24/08/2022, trong lúc Phạm Hoài T đang ở nhà của Đỗ Minh T tại số 202B, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre (nhà này do T thuê) thì lực lượng Phòng Cảnh sát ma túy Công an tỉnh Bến Tre và Công an huyện C, tỉnh Bến Tre đến kiểm tra. Phát hiện Công an, T rút số tiền 200.000đồng đang cầm trên tay và túi vải màu đỏ đựng các túi ma túy từ bên trong túi quần phía sau, bên trái xuống nền gạch để phi tang thì bị khống chế, lập biên bản bắt quả tang.

Quá trình điều tra, Phạm Hoài T khai nhận: số ma túy bị thu giữ là T mua của Đỗ Minh T vào ngày 23/08/2022 với giá 800.000đồng. Do còn nợ T 200.000đồng nên khoảng 14 giờ ngày 24/8/2022, T điều khiển xe mô tô biển số 71B4-634.71 đến nhà để trả tiền mua ma túy còn thiếu cho T thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt giữ.

Vật chứng tạm giữ:

+ Chín túi nylon màu trắng gồm bốn túi nylon hàn kín bốn phía và năm túi nylon hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch màu xanh, bên trong chứa tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu M;

+ Một túi vải màu đỏ có khoá kéo màu trắng, có dòng chữ “Tiệm vàng H” màu vàng; một đoạn ống nhựa trong suốt vót nhọn một đầu;

+ Một điện thoại di động hiệu SAMSUNG, loại Galaxy A02s, màu đen, IMEI 1: 355570753810996, IMEI 2: 359532593810996, gắn một sim điện thoại của số thuê bao 0902453810, không gắn thẻ nhớ ngoài;

+ Một Chứng minh nhân dân số 321571521 mang tên Phạm Hoài T;

+ Một xe mô tô biển số 71B4 – 634.71, nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu sơn trắng – đen, số khung RLCUE3740MY090612, số máy: E32VE – 524171.

Tại Kết luận giám định số 399/2022/KL-KTHS ngày 26/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: tinh thể màu trắng đựng trong chín túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại: Methamphetamine, khối lượng 1,4468gam.

Cáo trạng số 89/CT-VKSCT ngày 01/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố các bị cáo Phạm Hoài T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị tuyên bố bị cáo Phạm Hoài T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Phạm Hoài T từ 01 – 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, khối lượng 1,2785 gam và các túi đựng được niêm phong trong một phong bì ký hiệu 399/2022; 01 túi vải màu đỏ có khoá kéo màu trắng, có dòng chữ “Tiệm vàng H” màu vàng; một đoạn ống nhựa trong suốt vót nhọn một đầu.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, loại Galaxy A02s, màu đen, IMEI 1: 355570753810996, IMEI 2: 359532593810996, gắn một sim điện thoại của số thuê bao 0902453810, không gắn thẻ nhớ ngoài.

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 71B4 – 634.71 cho bà Huỳnh Thị D và trả lại 01 Chứng minh nhân dân số 321571521 mang tên Phạm Hoài T cho bị cáo Phạm Hoài T.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng bị cáo không có ý kiến, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử, Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử và đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra như: biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai người làm chứng, người chứng kiến và kết luận giám định. Từ cơ sở đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Vào khoảng 14 giờ ngày 24/08/2022, tại nhà số 202B, ấp T, xã T, huyện C, Phạm Hoài T đang cất

giấu 1,4468 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng bị lực lượng Phòng Cảnh sát ma túy Công an tỉnh Bến Tre và Công an huyện C, tỉnh Bến Tre kiểm tra, bắt quả tang

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện nhằm mục đích sử dụng, để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của bị cáo Phạm Hoài T đã đủ yếu tố cấu thành về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố và phát biểu luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện C là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có 01 tiền sự bị Công an xã S, TP. B xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 24/02/2021 chưa được xóa là có nhân thân xấu. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có cha ruột là bộ đội xuất ngũ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, hành vi này không chỉ ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương bị cáo phạm tội, mà còn gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Xét tính chất, mức độ hành vi và động cơ phạm tội của bị cáo nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, khối lượng 1,2785 gam và các túi đựng được niêm phong trong một phong bì ký hiệu 399/2022 là chất ma túy cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 túi vải màu đỏ có khoá kéo màu trắng, có dòng chữ “Tiệm vàng Hoàng O” màu vàng; một đoạn ống nhựa trong suốt vót nhọn một đầu là công cụ để bị cáo cất giấu ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, loại Galaxy A02s, màu đen, IMEI 1: 355570753810996, IMEI 2: 359532593810996, gắn một sim điện thoại của số thuê bao 0902453810, không gắn thẻ nhớ ngoài của bị cáo T sử dụng liên lạc với Đỗ Minh T để mua ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 chứng minh nhân dân số 321571521 mang tên Phạm Hoài T do không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Quá trình điều tra xác định xe mô tô biển số 71B4 – 634.71 của bà Huỳnh Thị D đứng tên chủ sở hữu, việc bị cáo T mượn xe mô tô trên để đi gặp T trả tiền mua ma túy bà D không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô trên cho bà Huỳnh Thị D là phù hợp.

[7] Đối với hành vi bán ma túy của Đỗ Minh T và Phạm Hoài T xảy ra ngày 23/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bến Tre đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” để xử lý theo thẩm quyền.

[8] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo bị kết án nên phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Hoài T phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”;

[1] Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Xử phạt bị cáo Phạm Hoài T **01** (Một) năm **06** (Sáu) tháng tù.
- Thời hạn tù tính từ ngày 24/8/2022.

[2] Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định, khối lượng 1,2785 gam và các túi đựng được niêm phong trong một phong bì ký hiệu 399/2022; 01 túi vải màu đỏ có khoá kéo màu trắng, có dòng chữ “Tiệm vàng H” màu vàng; một đoạn ống nhựa trong suốt vót nhọn một đầu.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, loại Galaxy A02s, màu đen, IMEI 1: 355570753810996, IMEI 2: 359532593810996, gắn một sim điện thoại của số thuê bao 0902453810, không gắn thẻ nhớ ngoài;

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại xe mô tô biển số 71B4 – 634.71 cho bà Huỳnh Thị D và trả 01 Chứng minh nhân dân số 321571521 mang tên Phạm Hoài T cho bị cáo T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện C với Chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre).

[3] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường

vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Hoài T phải chịu là 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- STP tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Công an huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Bộ phận HS CA huyện C, tỉnh Bến Tre;
- UBND xã S, Thành phố B, tỉnh Bến Tre;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Chí Cường